

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 12 - 03 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương
2. Ông Đồng Xuân Dũng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng
tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố
Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
04/2019/TLST-HSST ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Đình Q, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1999; tại Hải Phòng. Nơi cư trú:
Thôn 1, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn
hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
con ông Vũ Đình H, sinh năm 1977 và bà Trương Thị T, sinh năm 1982; chưa có
vợ con; quá trình nhân thân: Bản án số 27 ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân
huyện T xử phạt Vũ Đình Q 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong
hình phạt tù ngày 03/7/2018 (bị cáo phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết
án về tội phạm ít nghiêm trọng - đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày
08/11/2018; có mặt.

Người bị hại: Anh Mai Xuân C, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị
trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đồng Văn T, sinh năm 1963; địa chỉ: xã L, huyện A, thành phố Hải
Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/10/2018, Vũ Đình Q đi bộ từ nhà đến quán internet “XGame” của anh Vũ Văn P, sinh năm 1989, ở tổ dân phố Đ, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng chơi game. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày, Q ra thanh toán tiền chơi game thì phát hiện trong quán có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 16P1-8347 của anh Mai Xuân C, sinh năm 1982, ở tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng là người đến chơi game dựng ở đó, không có người trông coi. Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên bán lấy tiền ăn tiêu. Q dắt xe ra khỏi quán, lấy chìa khóa Việt Tiệp dùng để mở cửa nhà mang theo từ trước cắm vào ổ khóa điện xe mô tô. Do ổ khóa bị nhòn nên Q đã mở được ổ khóa xe, nổ máy điều khiển xe sang khu vực xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng gặp bạn là Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1983, ở phường T, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Khi gặp H, Q nói xe mô tô biển kiểm soát 16P1-8347 là của Q, giấy tờ xe Q để ở nhà, hiện đang cần tiền tiêu nên nhờ H mang xe đi cầm cố hộ, H đồng ý. H và Q đi xe mô tô đến quán game “bắn cá” của anh Lê Đình H, sinh năm 1980, ở số 29, đường 208 thuộc thôn A, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng để cầm cố chiếc xe trên. Khi đến quán, Q đứng ngoài còn H đi vào quán gặp anh Hồ Phi H, sinh năm 1991, ở quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, là nhân viên của quán. Tại đây, H hỏi vay anh H 2.500.000 đồng, anh H đồng ý nhưng yêu cầu H để lại xe làm tin. H nhận tiền, để lại xe cho anh H quản lý. Sau đó, H đưa cho Q 1.500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng H giữ lại chi tiêu.

Đến ngày 02/11/2018, H gặp ông Đồng Văn T, sinh năm 1963, ở xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng. Biết ông T đang muốn mua xe mô tô nên H nói lại cho ông T việc vừa cầm cố chiếc xe mô tô trên và nhờ ông T chuộc xe mô tô giúp Q. Ông T đưa cho H số tiền 2.500.000 đồng, H đã đến gặp anh H lấy lại xe và đưa cho ông T sử dụng, đồng thời thỏa thuận khi nào H có tiền sẽ chuộc lại xe trên.

Anh Mai Xuân C chơi game xong ra về thì phát hiện mất xe nên đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Cơ quan Công an đã tiến hành xác định hiện trường, thu giữ dữ liệu hình ảnh camera tại quán internet “XGame” của anh Vũ Văn P, ghi nhận hình ảnh Q thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16P1-8347 của anh Mai Xuân C vào ngày 31/10/2018.

Ngày 07/11/2018, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Q đến trụ sở Cơ quan Công an làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Q đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Căn cứ lời khai của Q, Cơ quan điều tra đã triệu tập ông Đồng Văn T để làm việc, ông

T đã giao nộp lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16P1-8347 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 08/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 16P1-8347 của anh Mai Xuân C trị giá 8.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh C sử dụng.

Về dân sự: anh Mai Xuân C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Ông Đồng Xuân T không yêu cầu Q bồi thường số tiền ông T đã bỏ ra chuộc xe mà đề tự giải quyết dân sự với H.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc chìa khóa (loại chìa khóa Việt Tiệp) Q dùng để mở khóa xe.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Đình Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất

Người bị hại là anh Mai Xuân C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai có trong hồ sơ khai: Ngày 31/10/2018, anh C bị Vũ Đình Q lợi dụng sơ hở trong lúc trông coi tài sản đã vào quán internet “XGame” chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 16P1-8347 trị giá 8.000.000 đồng. Sau khi trình báo cơ quan điều tra, anh Cường đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đồng Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai có trong hồ sơ khai: Ngày 02/11/2018, ông T đã bỏ số tiền 2.500.000 đồng để chuộc chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 16P1-8347 nhưng không biết nguồn gốc xe là do Q chiếm đoạt. Ông T đã nộp lại chiếc xe nói trên cho cơ quan điều tra và không yêu cầu Q bồi thường số tiền đã bỏ ra chuộc xe mà đề tự giải quyết dân sự với H.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình Q mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 08/11/2018. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa (loại chìa khóa Việt Tiệp) của Q dùng để thực hiện tội phạm và không còn giá trị sử dụng, truy thu của Vũ Đình Q số tiền 1.500.000 đồng

là tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước. Về dân sự đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, còn có Phạm Thị Thanh H có hành vi dẫn Q đi vay tiền, để lại xe làm tin; anh Hồ Phi Hải cho H vay tiền và nhận xe làm tin; ông Đồng Văn T có hành vi sử dụng xe do Q chiếm đoạt nhưng đều không biết nguồn gốc xe do Q trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 31/10/2018, Vũ Đình Q đã thực hiện hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, không có người trông coi tài sản, đã vào quán internet “XGame” tại thị trấn Minh Đức, huyện T, thành phố Hải Phòng để chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 16P1-8347 của anh Mai Xuân C. Trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không rút ra bài học nghiêm khắc cho bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo là người không chấp hành pháp luật. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chìa khóa có đặc điểm bằng kim loại, màu trắng, dài 05cm có khắc chữ Việt Tiệp là vật chứng bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền H cầm xe do Q chiếm đoạt và đưa cho Q ăn tiêu là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập và tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, người bị hại và người có Q lợi nghĩa vụ liên quan không còn yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan được Q kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Vũ Đình Q 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 08/11/2018.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Truy thu của của Vũ Đình Q số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa có đặc điểm bằng kim loại, màu trắng, dài 05cm có khắc chữ Việt Tiệp (Vật chứng thể hiện tại 01 phong bì niêm phong, bút lục 44 hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm. thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Bị cáo Vũ Đình Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có Q kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Hương Hoàng Đức Hân

Lương Ngọc Anh

